TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MT** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/ HSST

Ngày: 07/ 9 /2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MT- TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ toạ phiên toà:* Bà Lò Thị Chiến

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lý Ngọc Sáng 2. Ông*:* Đào Long Hải

- ***Thư ký phiên toà****:* Ông Lỳ Lò Phạ - Thư ký Toà án nhân dân huyện MT, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M T tham gia phiên toà***: Ông Đinh Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện MT, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/HSST, ngày 27/7/2018 đối với bị cáo:

Đao Văn L Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, Sinh năm 1988, tại Thị trấn MT, huyện MT, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Khu phố 09, Thị trấn MT, huyện MT, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Đao Văn B, sinh năm 1963 và bà: Tống Thị T, đã chết; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Cà Thị T, sinh năm 1992, hiện nay đã bỏ nhau. Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền Sự: 01 tiền sự, ngày 04/7/2012 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 05-06 tỉnh Lai Châu, trong thời gian cai nghiện Lực đã bỏ trốn cho đến nay, hiện Đao Văn L chưa chấp hành xong quyết định cưỡng chế cai nghiện bắt buộc.

Tiền án: Không. Về nhân thân: Ngày 10/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện MT xử phạt 18 tháng tù. Đến ngày 28/4/2015 chấp hành xong, Tính đến thời điểm phạm tội L đã được xóa án tích;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 17/6/2018 Đao Văn L, sinh năm 1988, trú tại khu phố 9 Thị trấn MT, huyện MT, tỉnh Lai Châu một mình điều khiển xe máy BKS30Y-9404 của L từ nhà lên khu vực bản PM, xã H B, huyện N, tỉnh Lai Châu đến đầu bản PM, Lực để xe máy ở đầu bản rồi đi bộ vào trong bản PM để tìm mua Heroine, trên đường đi L gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40 tuổi qua trao đổi mua bán L đã mua được 01 gói Heroine của người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt với giá 200.000 đồng, rồi cất giấu vào túi quần đang mặc trên người. Sau khi mua được Heroine L quay lại chỗ để xe máy, rồi điều khiển xe máy về nhà. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày khi L về đến khu phố 11, Thị trấn MT, huyện MT thì bị tổ công tác Công an Thị trấn MT phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam và 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 30Y-9404 để điều tra làm rõ vụ án.

Tại kết luận giám định tư pháp ngày 17/6/2018 giám định tư pháp theo vụ việc của Công an huyện MT và bản kết luận giám định số: 303/GĐ-KTHS ngày 21/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Đao Văn L khi cân có khối lượng là 0,17 gam. 01 (một) mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Đao Văn L gửi đến giám định là Heroine.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-MT ngày 27/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MT đã truy tố bị cáo Đao Văn L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MT, tỉnh Lai Châu phát biểu quan điểm tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đao Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đao Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điều luật: Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự ; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Xử phạt bị cáo Đao Văm L mức án từ 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 năm tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018. Không áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Chiếc xe máy bị cáo dùng thực hiện phạm tội, nhưng số tiền bị cáo mượn của bố là ông Đao Văn B, trú tại

khu phố 9 thị trấn MT chưa trả, bị cáo sử dụng số tiền vay 1.000.000 đồng để mua xe máy, Đề nghị HĐXX xem xét. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm.

*Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đao Văn B: Đao Văn L đã mượn tiền của tôi để mua xe máy biển kiểm soát 30Y-9404 với số tiền là 1.000.000 đồng đến nay chưa trả, nếu có đòi tiền thì con tôi Đao Văn L không có trả, khi dùng xe đi mua He roine tôi không biết, do đó tôi xin lại xe để là phương tiện đi lại cho gia đình và xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại phiên tòa bị cáo Đao Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung truy tố trong cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện MT về tội danh, điều luật áp dụng, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ham chơi để thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình tàng trữ trái phép chất ma trúy là vi phạm pháp luật, bị cáo Đao Văn L đã thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với cộng đồng, gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi kiểm tra nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định pháp luật.

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2018, tại Khu phố 11, Thị trấn MT, huyện M T, tỉnh Lai Châu tổ công tác của Công an Thị trấn MT đã bắt quả tang Đao Văn L đang tàng trữ trái phép Heroine 0,17 gam với mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo Đao Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện MT đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật qui định: "*Người nào Tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất*

ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 1năm đến 5 năm ". ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đao Văn L đã tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine để sử dụng hít. Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương tại Thị trấn M T. Bị cáo Lực nhận thức được tác hại của thuốc phiện gây nghiện làm hại cho sức khỏe và nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, gia đình.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên được bố mẹ cho đi học đến lớp 7 thì bỏ học ở nhà, bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Về tiền án: Ngày 10/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện MT xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 28/4/2015 chấp hành xong, Tính đến thời điểm phạm tội L đã được xóa án tích; Tiền sự bị cáo L chưa chấp hành xong, bị cáo là người nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Bị cáo khai đã mua Heroine với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40 tuổi tại khu vực bản PM, xã H B, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác minh người đàn ông lạ mặt này không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể, do đó cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 30Y-9404 đã qua sử dụng, Đao Văn L khi mua xe máy đã mượn tiền của ông Đao Văn B, trú tại khu phố 9 thị trấn MT với số tiền là 1.000.000 đồng để mua xe, quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo L vẫn còn nợ 1.000.000 đồng của ông Đao Văn B là bố của bị cáo, bị cáo L đã dùng chiếc xe máy BKS 30Y-9404 làm phương tiện để thực hiện phạm tội, nhưng ông B không biết bị cáo dùng xe máy để đi mua chất ma túy làm phương tiện phạm tội, nay ông B đề nghị xin lại chiếc xe máy để gia đình có phương tiện đi lại, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của ông B về việc xin lại chiếc xe máy.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành án, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Đao Văn L** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.**

2. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đao Văn L **01** (một) năm **08** (Tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, từ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên trả 01 (Một) chiếc xe máy biển kiểm soát 30Y-9404 đã qua sử dụng cho Đao Văn L.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 điều 3, điều 6, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đao Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

-TAND tỉnh Lai Châu;

- VKSND tỉnh Lai Châu;

- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;

- VKSND huyện MT;

-Cơ quan điều tra Công an huyện MT;

-Cơ quan THAHS Công an huyện MT;

- Chi cục THADS huyện MT;

- Bị cáo;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lò Thị Chiến